CTCP Thép Nhà Bè - VNSTEEL (UPCOM: TNB)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	9,500 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	0%	-29.6%	-5.0%

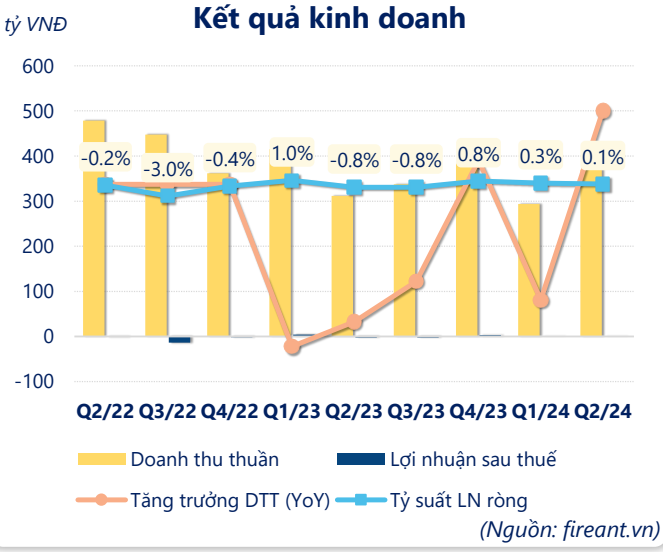
Q2/24

ROE 0.7% #VALUE!

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	370 tỷ VNĐ	▲ 77.0 ▲ 26.2%	▲ 58.0 ▲ 18.5%
LN gộp	15.7 tỷ VNĐ	▲ 1.50 ▲ 10.4%	▲ 9.05 ▲ 136%
LN thuần	0.79 tỷ VNĐ	▼ 0.10 ▼ 11.5%	▲ 3.59 ▲ 128%
LN sau thuế	0.31 tỷ VNĐ	▼ 0.46 ▼ 59.6%	▲ 2.82 ▲ 112%

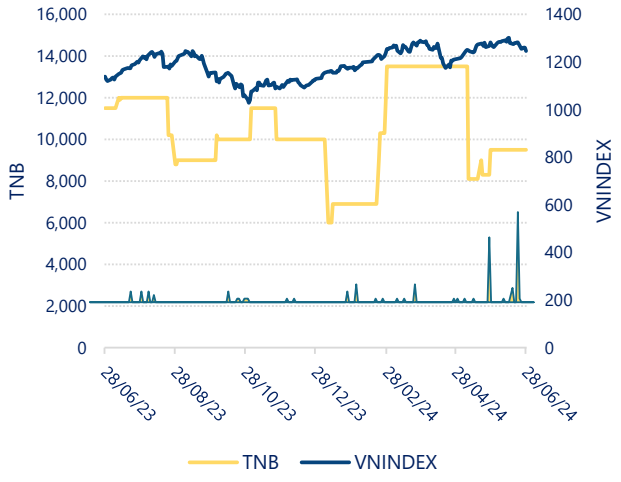
	6T 2024	YoY
DT thuần	663 tỷ VNĐ	▼ 64.0 ▼ 8.7%
LN gộp	29.9 tỷ VNĐ	▼ 2.20 ▼ 6.8%
LN thuần	1.67 tỷ VNĐ	▼ 0.54 ▼ 24.1%
LN sau thuế	1.08 tỷ VNĐ	▼ 0.48 ▼ 30.7%

Kết quả kinh doanh



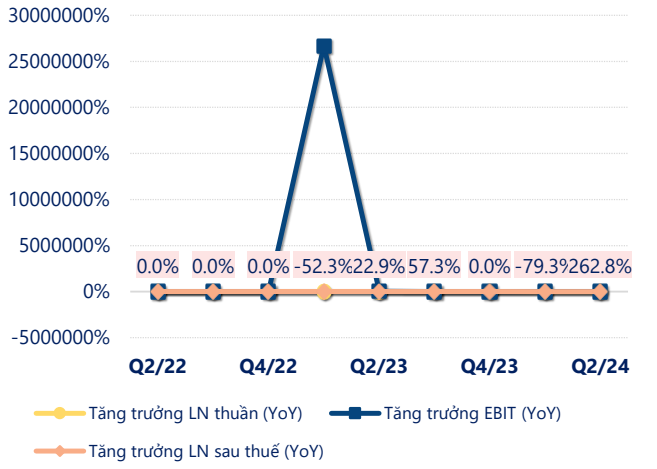
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



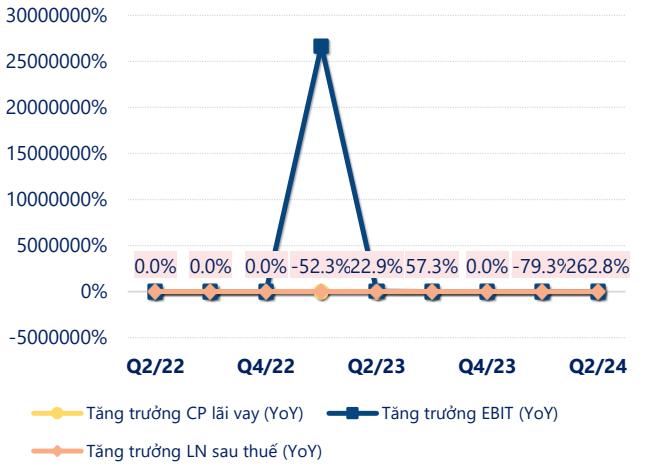
CTCP Thép Nhà Bè - VNSTEEL (UPCOM: TNB)

Tăng trưởng lợi nhuận



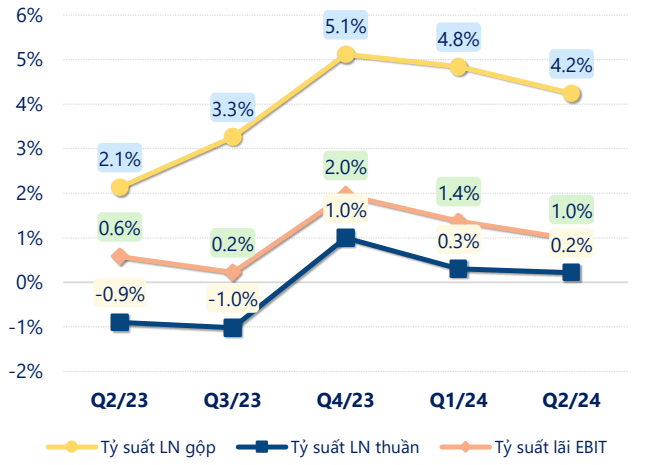
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



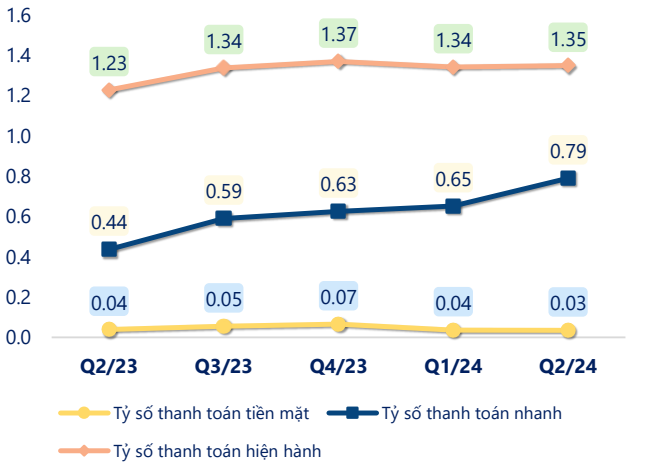
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



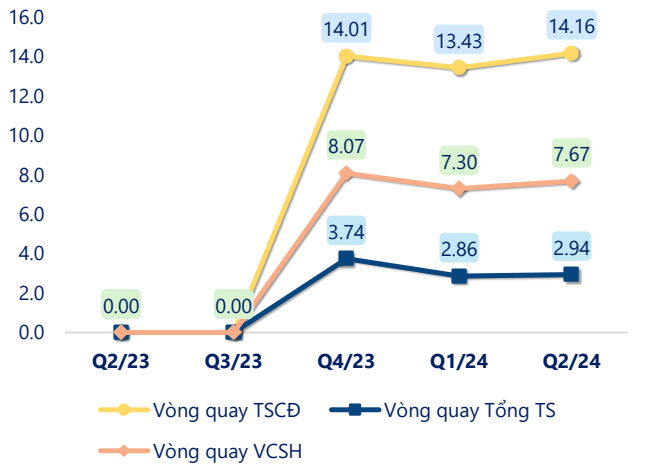
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



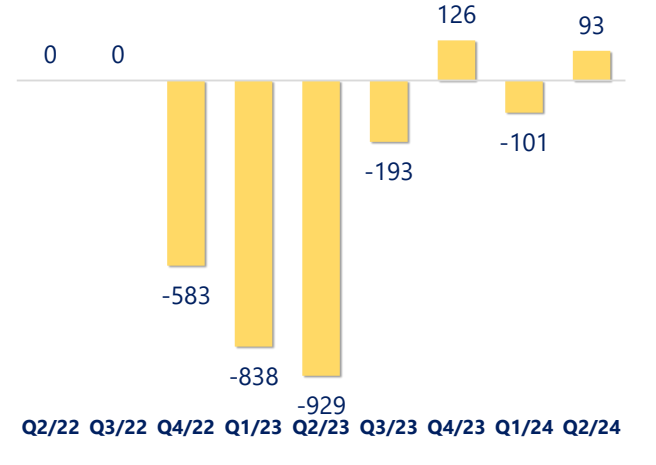
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

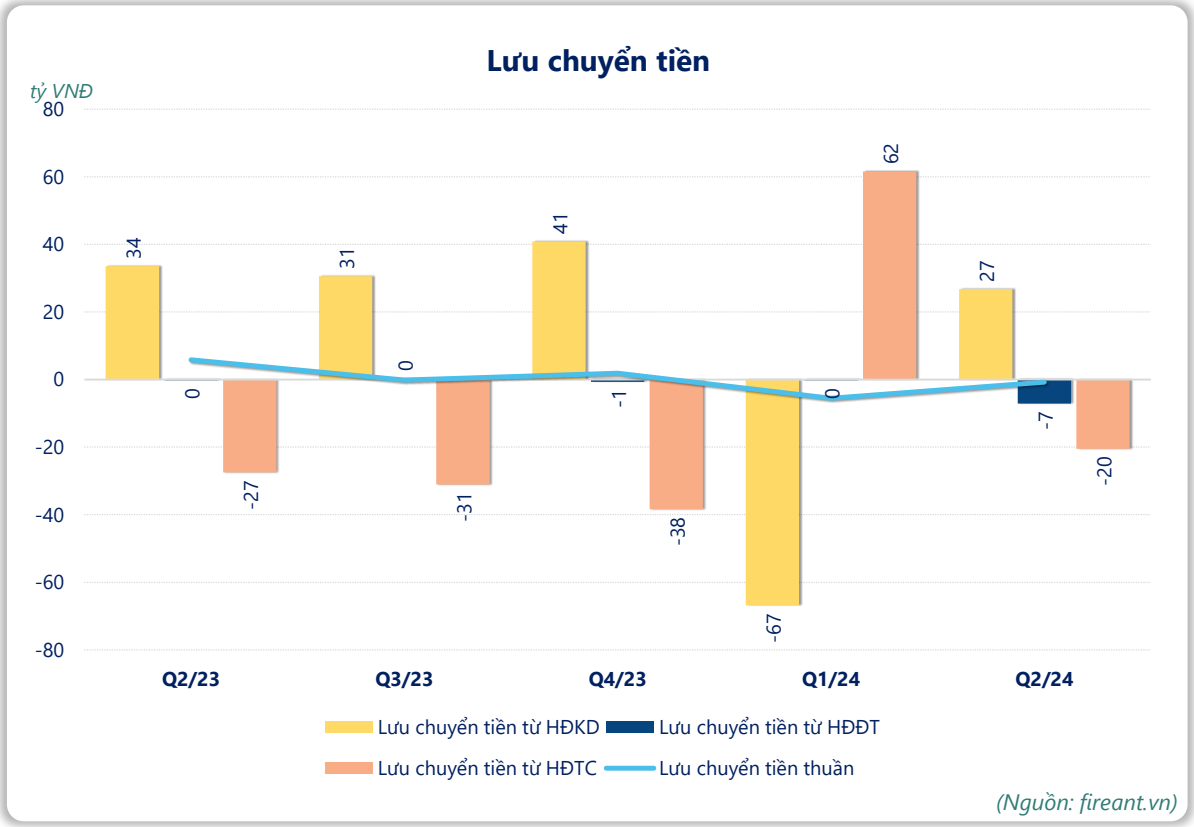


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thép Nhà Bè - VNSTEEL (UPCOM: TNB)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**370**	**312**	**18.5%**	**663**	**727**	**-8.7%**
Giá vốn hàng bán	354	305	16.1%	633	695	-8.8%
Lợi nhuận gộp	15.7	6.65	136%	29.9	32.1	-6.8%
Doanh thu HĐTC	0.76	0.33	132%	1.13	0.83	34.9%
Chi phí TC	3.26	3.06	6.5%	6.39	7.84	-18.5%
Chi phí lãi vay	2.92	4.53	-35.6%	5.99	6.66	-10.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	3.95	0.80	394%	7.60	5.81	30.7%
Chi phí QLDN	**8.45**	**5.93**	**42.5%**	**15.4**	**17.0**	**-9.9%**
LN thuần từ HĐKD	0.79	-2.80	128%	1.67	2.21	-24.1%
Lợi nhuận khác	**-0.12**	**0.08**	**-250%**	**-0.05**	**0.06**	**-187%**
LN trước thuế	0.67	-2.73	124%	1.63	2.26	-28.1%
Lợi nhuận sau thuế	**0.31**	**-2.51**	**112%**	**1.08**	**1.56**	**-30.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.31**	**-2.51**	**112%**	**1.08**	**1.56**	**-30.7%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)